

“HÀ NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” QUA GÓC NHÌN TỪ PHÍA MỸ

NGUYỄN VĂN THANH

Sự kiện “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã làm chấn động nước Mỹ thời điểm lịch sử lúc bấy giờ. Hành động tội ác của chính quyền Ních-xơn bị nhân dân Mỹ và những người yêu chuộng hòa bình phản đối kịch liệt. Những người Mỹ có lương tri đã lên tiếng vạch trần sự trá trở, lật lọng của đế quốc Mỹ, tố cáo tội ác của chúng, đồng thời bày tỏ ủng hộ cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam.

Thời báo New York của Mỹ số ra ngày 21/12/1972 đã gay gắt lên án chính quyền Mỹ về sự kiện này, có đoạn viết: “Tổng thống Mỹ lại một lần nữa quay về với sức mạnh thô bạo để tìm lấy những mục tiêu rộng lớn hơn của ông ta ở Đông Nam Á, những mục tiêu không bao giờ là hiện thực và lợi ích cho an ninh của nước Mỹ... Việc sử dụng một lực lượng không quân hùng mạnh nhất để thẳng tay đánh một cách tàn bạo vào một nước nhỏ ở châu Á là một sự lạm dụng sức mạnh của nước Mỹ, là sự chà đạp lên những nguyên tắc của chủ nghĩa nhân đạo... Trong quá trình này chính nước Mỹ đang đứng trước nguy cơ bị đẩy trở lại một thứ chế độ dã man của thời kỳ đồ đá, đó là điều có thể tiêu diệt những cái gì đáng giá nhất cần giữ trong nền văn minh của Mỹ”.

Cố vấn Henry Kissinger cũng thừa nhận: “Nước Mỹ đã nhanh chóng bị chìm ngập trong làn sóng thịnh nộ đang dâng lên trước cuộc ném bom được tiếp tục từ ngày 18/12, kéo dài 12 ngày... Tôi nhận được những bức thư lời lẽ gay gắt không thể tưởng tượng được của những người xưa kia từng là bạn bè, của những công dân đầy giận dữ (không một ai trong số họ viết thư cho tôi sau này, hồi tháng giêng, khi Hiệp định đã đạt được).

Những lời lẽ buộc tội như “phi đạo đức”, “lừa bịp” được tung ra bừa bãi, “dã man” là một tính từ khác được người ta ưa dùng...”.

Trong cuốn sách “Lời phán quyết về Việt Nam”, Giô-dép A. Am-tơ (Joseph A. Amter)

viết: “Trong 12 ngày tiếp theo, từ ngày 18/2 đến ngày 30/12/1972, Mỹ ném xuống Hà Nội, Hải Phòng trên 35.000 tấn bom đạn. Lầu Năm Góc cho rằng, các trung tâm dân cư cũng như các mục tiêu quân sự sẽ bị quét sạch chỉ còn là những đồng gạch vụn. Toàn bộ các vùng lân cận đã bị xóa sạch, các phương tiện vận tải hoàn toàn bị phá hủy, và những bệnh viện quan trọng bị tàn phá. Bệnh viện Bạch Mai, cơ sở y tế hiện đại nhất của Hà Nội với trên 900 giường bệnh đã bị biến thành nơi đổ nát... Tổng thống R.Ních-xơn đã đánh giá thấp quyết tâm của nhân dân Bắc Việt Nam... Khoảng 33 đến 35 chiếc B52 chở gần 100 phi công Mỹ đã bị bắn rơi trong 12 ngày đêm. Con số chính thức được thừa nhận, chỉ 15 máy bay bị mất hầu như chắc chắn...”.

Trong bài phát biểu với hãng tin Mỹ UPI ngày 1/1/1973, tướng Mỹ J.Taylor đã phải thốt lên về sự tàn bạo và man rợ mà phía Mỹ đã gây ra cho miền Bắc Việt Nam: “Chúng tôi đã thấy cảnh tàn phá, đau thương và chết chóc với quy mô làm cho tất cả chúng tôi đau đớn và kinh hoàng không lời nào tả xiết. Chúng tôi đã thấy những bệnh viện, nhà cửa, khu dân cư bị tàn phá và san bằng, những ga xe lửa và sân bay bị phá hỏng...”.

Trong tuyên bố của mình, Hạ nghị sỹ Mỹ D.Regan thẳng thắn chỉ trích và kêu gọi: “Việc chính quyền Ních-xơn ném bom trở lại miền Bắc Việt Nam là một sự tàn bạo... Những ai ở đất nước này cảm thấy bị phản bội hãy tập hợp nhau lại để biểu thị bằng sự có mặt của chúng ta rằng, chúng ta không tha thứ cho sự lừa dối chính trị ở Mỹ”.

Còn với Thượng nghị sỹ Mỹ William thì cho rằng hành động của Tổng thống Mỹ Ních-xơn giống như người dối trá và mất trí: “Tôi đã theo dõi Tổng thống Ních-xơn qua tất cả những lời biện bạch quanh co và những lập luận giả dối của ông ta, nhưng hình như ông ta đã mất trí

về điểm này... Quyết định ném bom Bắc Việt Nam cho thấy thái độ ngang ngược và vô trách nhiệm”.

Thiếu tá hoa tiêu B52 R.Johnson kể lại: “Chúng tôi lên ô tô vào lúc 10h15 sáng 18/12. Đến phòng họp tôi thấy đông đủ tất cả mọi người, ở đó người ta đang căng bản đồ lên tường. Bản đồ Bắc Việt Nam có vẽ dấu mục tiêu hình tam giác sát vào chữ Hà Nội. Mọi người trong chúng tôi choáng váng, lo sợ... vì chúng tôi biết rằng điều đó có nghĩa hòa bình đã đi tong rồi... Và chúng tôi sắp phải bay vào Hà Nội. Có ai trong chúng tôi mà lại không lo khi phải bay vào Hà Nội... Tôi sợ quá! Sợ đến nỗi tai ù lên và suốt cả buổi họp, tôi không nghe được gì mấy những điều người ta phổ biến”.

Phát biểu của đồng chí Gớt-hôn - Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Mỹ: “Kết quả việc Mỹ ném bom trở lại miền Bắc Việt Nam là uy tín của Mỹ trên thế giới tụt xuống mức thấp chưa từng có.

Phản ứng trên khắp thế giới chống lại việc ném bom sẽ càng thêm gay gắt. Chính phủ Ních-xon nhiệm kỳ tới sẽ là một chính phủ phản động, phân biệt chủng tộc chưa từng thấy”.

Điện của Giê-n Phôn-đa và anh Tô-m Hay-đơn, nhân vật nổi tiếng trong phong trào chống chiến tranh xâm lược Việt Nam ở Mỹ, ngày 24/12/1972: “Lòng dũng cảm của Việt Nam sẽ sống mãi trong ký ức của mọi người. Việc đánh bại B52 cho thấy tinh thần kháng chiến của các bạn còn mạnh hơn sức mạnh kỹ thuật thuộc bất cứ loại nào...”

Chúng tôi đang tổ chức chiến dịch quốc tế đòi Ních-xon phải ký bản hiệp định (chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam)...”.

Thư của ông En-đơ-ru Clax-tơ (Mỹ) gửi Đài Tiếng nói Việt Nam, ngày 26/12/1972: “Hai dân tộc chúng ta đã gần đi tới hòa bình, thì Mỹ điên cuồng trở lại chính sách ném bom. Chưa bao giờ nước Mỹ đã trút xuống lượng bom lớn như trong những trận ném bom vừa qua xuống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Thật là điều nhục nhã. Chưa bao giờ tôi thấy nước tôi lại bắt lương đến vậy. Thoạt đầu, họ nói muốn hòa bình, và tiếp sau đó, như các bạn đều biết, họ ném bom xuống đất nước các bạn. Tôi cũng như nhiều người Mỹ khác đều căm giận trước hành động đó... Nước Mỹ quả thực

sự đã sai lầm”.

Gần đây nhất, nhân kỷ niệm 40 năm “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, các chuyên gia Mỹ lại nói về thất bại trên không ở Hà Nội năm 1972. Sử gia Mỹ, Tiến sĩ John Prados, Giám đốc các dự án tư liệu Việt Nam và Tỉnh báo thuộc Trung tâm Lưu trữ An ninh Quốc gia Mỹ, đã khẳng định rằng, có nhiều nguyên nhân khiến quân đội Mỹ phải thất bại trong chiến dịch ném bom miền Bắc Việt Nam: “Miền Bắc Việt Nam đã đánh giá một cách hợp lý về những hành động mà người Mỹ có thể thực hiện. Họ đã chuẩn bị phòng thủ khu vực Hà Nội và tiến hành sơ tán dân thường, góp phần hạn chế thương vong. Lực lượng phòng không miền Bắc Việt Nam đã luyện tập kỹ lưỡng với tình huống Mỹ có thể sẽ đánh phá khu vực Hà Nội, Hải Phòng. Ngoài ra, hệ thống phòng không của miền Bắc khá mạnh vào thời điểm đó và ứng phó hiệu quả với máy bay Mỹ. Về phía Mỹ, họ đã không xây dựng được một kế hoạch thâm thảo, không tính toán được khả năng phòng thủ mạnh đến như vậy của miền Bắc Việt Nam. Một vấn đề nữa là ngoài việc sử dụng lẫn lộn các loại máy bay thì phía Mỹ còn để đối phương dễ đoán được ý đồ khi không thay đổi phương thức tấn công trong các vụ oanh kích”.

Nhiều cựu chiến binh Mỹ, trong đó có đặc vụ tình báo Brian Matarrese, y tá Susan Schall đã tố cáo sự sai trái của chính quyền Mỹ khi ném bom Hà Nội. Y tá Susan Schall cho biết: “Tôi làm y tá trong lực lượng hải quân Mỹ từ năm 1967 đến 1969. Khi đó, tôi hiểu rằng mình đã trở thành một phần của cỗ máy quân sự đang hủy hoại đất nước khác. Tôi tận mắt chứng kiến những tổn thương mà cả người Mỹ và người Việt Nam phải gánh chịu. Chính phủ Mỹ đã ném bom vào dân thường, vào hệ thống y tế, khiến biết bao người Việt Nam phải chịu cảnh lụt lội, thiếu lương thực. Những điều họ làm là sai trái” ■

Tài liệu tham khảo:

1. Những đoạn trích trong bài viết được tuyển chọn từ cuốn “12 ngày đêm rực rỡ chiến công làm nức lòng thế giới”, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1973.
2. Chuyên gia Mỹ nói về thất bại trên không ở Hà Nội năm 1972, Nhật Quỳnh - Huy Hoàng/VOV-Washington, cập nhật. Thứ 4, 09:16, 19/12/2012.